BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**



**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

1. **Thông tin chung**
   1. Tên môn học bằng tiếng Việt: Kế Toán Hành Chính Sự Nghiệp

Mã môn học: ACCO1344

* 1. Tên môn học bằng tiếng Anh: Finance for Public Sector
  2. Phương thức giảng dạy:

☒ FTF ☐ Online ☐ Blended

* 1. Ngôn ngữ giảng dạy:

☒ Tiếng Việt ☐ Tiếng Anh ☐ Cả hai

* 1. Kỹ năng/ kiến ​​thức:

☐ Giáo dục đại cương ☒ Kiến thức chuyên ngành

☐ Cơ sở kiến ​​thức ☐ Kiến thức bổ sung

☐ Kiến thức ngành ☐ Đồ án / Khóa luận tốt nghiệp

* 1. Tín chỉ

| Tổng cộng | Lý thuyết | Thực hành | Tự học |
| --- | --- | --- | --- |
| 3 | 2 | 1 | 3 (2,1,5) |

1. **Thông tin về môn học**
   1. Môn học điều kiện

| **Số** | **Môn học điều kiện** | **Mã môn học** |
| --- | --- | --- |
|  | Môn học tiên quyết |  |
|  | N / A |  |
|  | Môn học trước |  |
|  | Kế toán tài chính 2 | ACCO1334 |
| 3. | Môn học song hành |  |
|  | N / A |  |

2. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

| **Mục tiêu môn học** | **Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học** |
| --- | --- |
| CO1. Giải thích các đặc điểm của kế toán đối với các đơn vị thuộc khu vực công | CLO1: Giải thích vai trò và mục tiêu của kế toán trong các đơn vị thuộc khu vực công |
| CLO2: Tổ chức hệ thống kế toán cho đơn vị thuộc khu vực công |
| CO2. Áp dụng quản lý tài chính trong quá trình ghi chép các giao dịch đối với kết quả tài chính từ hoạt động kinh doanh và phân phối các kết quả tài chính này. | CLO3: Phân biệt sự khác nhau giữa cơ quan hành chính và doanh nghiệp nhà nước |
| CLO4: Phân tích tác động của các đặc điểm của các tổ chức trong khu vực công đối với các phương pháp xử lý kế toán của họ |

1. Đánh giá môn học

| **Các yếu tố đánh giá** | **Hình thức Đánh giá** | **Thời gian** | **CĐR môn học** | **Tỷ lệ** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| A1. Đánh giá quá trình | A.1.1 Loại câu hỏi trắc nghiệm | Trong suốt môn học | CLO1, ClO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO11 | 5% |
| A.1.2 Bài tập thực hành | Chương 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 | CLO7, CLO8, CLO9, CLO10 | 10% |
| A.1.3 Thảo luận | Chương 1, 4, 6 và 7 | ClO2, CLO3, CLO4, CLO5 | 5% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***20%*** |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | A.2.1 Câu hỏi trắc nghiệm | Sau chương 5 | CLO1, ClO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | 20% |
| A.2.2 Bài tập thực hành | Sau chương 5 | CLO5, CLO6, CLO7 | 10% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***30%*** |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | A.3.1 Kiểm tra cuối kỳ: (dạng câu hỏi trắc nghiệm) | Vào cuối môn học | CLO1, ClO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7, CLO8 | 50% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***50%*** |
| **Tổng cộng** | |  |  | **100%** |

1. Lịch trình giảng dạy:

| **Buổi** | **Nội dung** | **CLO** | **Hoạt động dạy và học** | **Đánh giá** | **Tài liệu môn học** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | **Chương 1:** Tổng quan về các đơn vị thuộc khu vực công | CLO1, ClO2, CLO3, CLO11 | Lý thuyết cho Chương 1 | A.1.1 | [1] |
| 1.1 khái niệm kế toán của các đơn vị thuộc khu vực công | Bài tập trắc nghiệm TN-01 |
| 1.2 Mục tiêu kế toán của các đơn vị thuộc khu vực công |  |
| 1.3 Tổ chức kế toán trong các đơn vị thuộc khu vực công |  |
| 2 | **Chương 1 (tiếp theo)** | CLO1, CLO11 | Tham gia thảo luận trên diễn đàn về TL-01 | A.1.3 | [1], [3] |
|  | [Web] |
| 3 | **Chương 2: Kế toán vốn bằng tiền và các khoản phải trả** | CLO4, CLO6, CLO7 | Lý thuyết cho Chương 2 | A.1.3 | [1], [3] |
| 2.1 Kế toán vốn bằng tiền | Tham gia thảo luận trên diễn đàn về TL-02 |
| 2.2 Kế toán các khoản phải thu |  |
| 4 | **Chương 2 (tiếp theo)** | CLO4, CLO6, CLO7 | Lý thuyết cho Chương 2 | A.1.1 | [1], [3] |
| 2.2 Kế toán các khoản phải thu (tiếp theo) | Bài tập trắc nghiệm TN-02 |
| 2.3 Kế toán các khoản phải trả |  |
| 5 | **Chương 3:**Nguyên tắc kế toán nguyên vật liệu, thiết bị; sản phẩm và hàng tồn kho | CLO4, CLO6, CLO7 | Lý thuyết cho Chương 3 | A.1.1 | [1], [3] |
| 3.1 Kế toán vật tư thiết bị | Bài tập trắc nghiệm TN-03 |
| 3.2 Kế toán sản phẩm và hàng tồn kho |  |
| 3.3 Kế toán các khoản trả trước |  |
| 6 | **Chương 4:** Kế toán tài sản cố định và đầu tư xây dựng | CLO4, CLO6, CLO7 | Lý thuyết cho Chương 4 | A.1.2 | [1], [3] |
| 4.1 Kế toán lãi lỗ TSCĐ | Bài tập trắc nghiệm TN-04 |
| 4.2 Kế toán khấu hao TSCĐ |  |
| 7 | **Chương 4 (tiếp theo)** | CLO4, CLO5, CLO10, CLO11 | Giải bài tập BT-01 | A.1.2 | [1], [Web] |
|  |  |
|  |  |
| 8 | **Chương 4 (tiếp theo)** | CLO4, CLO6, CLO7 | Lý thuyết cho Chương 4 | A.1.2 | [1], [3] |
| 4.3 Kế toán đầu tư xây dựng cơ bản | Giải bài tập BT-02 |
| 9 | **Chương 5: Kế toán các đơn vị thuộc khu vực công** | CLO7, CLO8, CLO13 | Lý thuyết cho Chương 5 | A.1.1 | [1], [3] |
| 5.1 Hoạt động kế toán từ ngân sách nhà nước | Bài tập trắc nghiệm TN-05 |
| 5.2 Hạch toán các hoạt động từ viện trợ và nợ nước ngoài |  |
| 5.3 Kế toán hoạt động từ doanh thu dịch vụ công |  |
|  | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, ClO2, CLO3, CLO4, CLO5, CLO6, CLO7 | Kiểm tra giữa kỳ | A.2.1A.2.2 |  |
| 10 | **Chương 6: Kế toán hoạt động sản xuất - kinh doanh - dịch vụ và đầu tư tài chính** | CLO4, CLO6, CLO7 |  | A.1.1 | [1], [3] |
| 6.1 Khái niệm và đặc điểm của kế toán hoạt động sản xuất - kinh doanh - dịch vụ và đầu tư tài chính | Lý thuyết cho Chương 6 |
| 6.2 Kế toán hoạt động sản xuất - kinh doanh - dịch vụ và hoạt động đầu tư tài chính | Bài tập trắc nghiệm TN-06 |
| 6.3. Kế toán hoạt động đầu tư tài chính |  |
| 11 | **Chương 7: Kế toán xác định kết quả hoạt động và phân bổ của nó** | CLO4, CLO6, CLO7 | Lý thuyết cho Chương 7 | A.1.1 | [1], [3] |
| 7.1 Thặng dư kế toán (thâm hụt) | Bài tập trắc nghiệm TN-07 |
| 7.2 Kế toán cải cách tiền lương |  |
| 7.3 Kế toán các quỹ |  |
| 12 | **Chương 8: Báo cáo tài chính** | CLO8, CLO9, CLO10 | Lý thuyết cho Chương 8 |  | [1], [2], [3] [Web] |
| 8.1 Các vấn đề chung về báo cáo tài chính |  |
|  |  |
| 13 | **Chương 8 (còn tiếp)** | CLO8, CLO9, CLO10 | Lý thuyết cho Chương 8 | A.1.1 | [1], [2], [3] |
| 8.2 Phương pháp lập và đọc báo cáo tài chính và đọc chinh | Bài tập trắc nghiệm TN-08 |
| 8.3 Phương pháp lập và đọc báo cáo quyết toán | Bài tập BT-03 | A.1.2 |
| 14 | Ôn tập |  | Bài kiểm tra đánh giá toàn diện TN-9 | A.1.1 |  |

1. Quy định môn học

- Quy định về các bài tập đánh giá:

o Học sinh có nghĩa vụ hoàn thành và nộp bài tập trong khung thời gian quy định.

- Quy định chuyên cần:

o Trong trường hợp vắng mặt quá 20% số ngày chuyên cần trở lên, học sinh không được tham gia đánh giá cuối kỳ.

- Nội quy trong lớp:

o Tích cực tham gia thảo luận trong lớp và hoàn thành các hoạt động học tập khác được giao.

o Cố gắng đọc trước tài liệu cần thiết trước khi đến lớp.

o Hoàn thành bài tập về nhà bắt buộc

| **TRƯỞNG KHOA**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **TS. Hồ Hữu Thụy** |  | **THIẾT KẾ BỞI**  *(Ký và ghi rõ họ tên)*  **ThS. Trần Thị Vinh** |
| --- | --- | --- |